

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

TẬP

43

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

TẬP

43

Tháng Ba - tháng Sáu 1921

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2005

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sư thật, Hà-nội

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimira Ilíich Lênin (22-4-1870 — 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V. I. Lênin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lênin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lênin - Toàn tập*,

(C) Nhà xuất bản Tiến bộ, 1978

10102—005
L —————— — 789 — 77
014 (01) — 78

tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* * *

Tập 43 của Bộ sách *V. I. Lênin Toàn tập* bao gồm các tác phẩm của Lê-nin viết trong thời gian từ tháng Ba đến tháng Sáu năm 1921. Nội dung chính của tập này đi sâu vào việc luận chứng và giải thích chính sách kinh tế mới, đồng thời nói lên cuộc đấu tranh không khoan nhượng của Lê-nin nhằm củng cố sự thống nhất của đảng, mở rộng dân chủ trong đảng.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần Lời tựa in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lê-nin.

Chú thích ở cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lê-nin; chú thích bằng chữ số Arập (¹⁾) là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 10 năm 2005
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 43 trong bộ Toàn tập của V. I. Lê-nin gồm những tác phẩm viết từ tháng Ba đến tháng Sáu 1921 trong điều kiện Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết chuyển sang chính sách kinh tế mới.

Chiếm vị trí trung tâm trong tập này là những tác phẩm luận chứng và giải thích chính sách kinh tế mới, cũng như những tác phẩm gắn liền với hoạt động thực tiễn của Lê-nin để thực hiện chính sách kinh tế mới. Những tác phẩm viết trong thời kỳ này nói lên cuộc đấu tranh không khoan nhượng của Lê-nin nhằm củng cố sự thống nhất của đảng, mở rộng dân chủ trong đảng; những tác phẩm đó vạch rõ vai trò của công đoàn trong những điều kiện mới, soi sáng chính sách dân tộc của đảng, và các vấn đề khác.

Bước chuyển sang công cuộc hoà bình xây dựng chủ nghĩa xã hội đã diễn ra trong một hoàn cảnh phức tạp. Những tác phẩm in trong tập này phân tích một cách sâu sắc tình hình quốc tế và tình hình trong nước của đất nước xô-viết. Bị thất bại trong cuộc chiến tranh công khai chống lại Chính quyền xô-viết, giai cấp tư sản thế giới vạch ra những kế hoạch b López ngặt chính quyền đó về mặt kinh tế. Lúc bấy giờ vẫn còn nguy cơ Nhà nước xô-viết bị tấn công bằng quân sự. Tuy nhiên — như Lê-nin đã vạch ra — việc thực hiện những ý đồ của bọn đế quốc vấp phải những trở ngại sau đây: mâu thuẫn giữa các nước đế quốc và mâu thuẫn

giai cấp bên trong những nước tư bản ngày càng trở nên gay gắt thêm, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa phát triển mạnh, và lại giai cấp vô sản thế giới ủng hộ nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới. Chính do những yếu tố trên mà vào nửa đầu năm 1921, địa vị quốc tế của đất nước xô-viết được củng cố, một thế cân bằng lực lượng được xác lập, tuy còn "tạm thời, không ổn định, nhưng dù sao cũng vẫn là một thế cân bằng" (tập này, tr. 409).

Tuân theo luận điểm của Lê-nin về sự cùng tồn tại hòa bình giữa các nước có chế độ xã hội khác nhau, Nhà nước xô-viết đã ký một loạt hiệp ước với các nước phương Tây và phương Đông (Phần-lan, Ba-lan, Ba-tư (I-răng), Áp-ga-ni-xtan, Thổ-nhĩ-kỳ v.v.). Quan hệ buôn bán cùng có lợi với nước Anh và Đức đã bắt đầu. Lê-nin coi những thắng lợi đạt được trên trường quốc tế trong thời kỳ này là một thắng lợi hết sức vĩ đại cho phép nước cộng hòa tập trung lực lượng vào công việc hòa bình sáng tạo.

Tình hình bên trong của Nhà nước xô-viết cực kỳ gay go. Do bốn năm chiến tranh để quốc, ba năm nội chiến và can thiệp quân sự của nước ngoài, nền kinh tế quốc dân bị suy sụp hết mức. Mùa xuân 1921 lại chồng chất thêm những khó khăn về kinh tế. Mùa màng thất bát càng làm cho quần chúng lao động thêm đói đứng. Đất nước lâm vào nạn thiếu lương thực trầm trọng, đa số xí nghiệp nằm không, nhiều đường sắt phải ngừng hoạt động. Tình hình kinh tế vô cùng gay go làm cho tình hình chính trị trở nên rất phức tạp. Giai cấp công nhân bị tản mạn, một bộ phận bị mất gốc giai cấp. Tất cả tình hình đó làm suy yếu cơ sở xã hội của chuyên chính vô sản, đe dọa sự tồn tại của Chính quyền xô-viết. Nông dân bất bình với chế độ trưng thu lương thực thực thừa, chính sách này không khuyến khích được nông dân phát triển kinh tế của họ. Chính sách "cộng sản thời chiến" — bất đắc dĩ phải thực hiện trong lúc có chiến

tranh — mâu thuẫn gay gắt với những điều kiện mới hòa bình xây dựng kinh tế. Bọn tàn dư của các đảng phản cách mạng — bọn dân chủ lập-hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn men-sê-vích, bọn vô chính phủ chủ nghĩa, bọn dân tộc chủ nghĩa tư sản — ra sức lợi dụng sự bất mãn của nông dân, những khó khăn trong lúc nước nhà chuyển từ chiến tranh sang hòa bình. Ở một số nơi, chúng gây ra những cuộc nổi loạn của bọn cu-lắc. Đầu tháng Ba 1921, nổ ra cuộc nổi loạn ở Crôn-stát do các đảng tiểu tư sản và bọn bạch vệ tổ chức. Tình hình trong nước gay go gây ra dao động trong các đảng viên không vững vàng.

Trong điều kiện cực kỳ khó khăn và phức tạp đó, đảng cộng sản và lãnh tụ của nó là V. I. Lê-nin đã dựa trên cơ sở hiểu biết sâu sắc các quy luật phát triển của xã hội, định ra một cách vô cùng sáng suốt đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mở đầu tập này là các tài liệu của Đại hội X của đảng họp từ ngày 8 đến ngày 16 tháng Ba 1921, đại hội này đánh dấu bước ngoặt lịch sử của đất nước chuyển từ chính sách "cộng sản thời chiến" sang chính sách kinh tế mới. Tập này in 27 văn kiện liên quan đến đại hội, trong đó có 12 văn kiện được công bố lần đầu trong Toàn tập của V. I. Lê-nin. Những tài liệu này phản ánh công tác lớn lao của Lê-nin nhằm chuẩn bị và tiến hành đại hội. Người đã đọc diễn văn khai mạc đại hội và đọc các báo cáo về những vấn đề quan trọng nhất trong chương trình nghị sự: hoạt động chính trị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, việc thay chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thuế hiện vật, sự thống nhất của đảng và thiên hướng công đoàn chủ nghĩa - vô chính phủ; Người phát biểu kết luận từng vấn đề kể trên, cũng như đọc các bài diễn văn: về công đoàn, về vấn đề nhiên liệu, diễn văn bế mạc đại hội. Lê-nin đã viết dự thảo các nghị quyết chủ yếu (xem tr. 102 - 116). Đại hội X là đại hội đầu tiên họp trong điều kiện hòa bình. Hoàn

cảnh mới đã giúp Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết có khả năng làm cho toàn bộ hoạt động của mình phục vụ việc giải quyết các nhiệm vụ kinh tế.

Trong các bài phát biểu tại đại hội cũng như những tác phẩm viết sau đại hội, đặc biệt là trong cuốn sách mỏng "Bàn về thuế lương thực", Lê-nin đã luận chứng sự cần thiết của chính sách kinh tế mới trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, đã vạch rõ thực chất và ý nghĩa của nó.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một nước mà phần đông dân cư là những người tiểu nông sản xuất nhỏ – Lê-nin nói – chỉ có thể giành được thắng lợi trong điều kiện có sự thỏa thuận giữa giai cấp vô sản nắm chính quyền với đa số nông dân. Vì vậy, Lê-nin cho rằng nội dung chủ yếu của chính sách kinh tế mới là xây dựng khối liên minh chặt chẽ giữa giai cấp công nhân và nông dân, coi đó là nguyên tắc tối cao của chuyên chính vô sản, là cơ sở của Chính quyền xô-viết, là điều kiện quan trọng nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Người nói rằng nếu giữ được quan hệ đúng đắn với nông dân trong vòng 10 - 20 năm thì sẽ bảo đảm được thắng lợi trên phạm vi toàn thế giới. Hình thức chính trị và quân sự của liên minh này đã hình thành trong thời kỳ nội chiến và can thiệp quân sự của nước ngoài, thì trong điều kiện hòa bình, tỏ ra không đủ nữa rồi. Cần phải bảo đảm sự liên minh công nông vững chắc về kinh tế, liên minh kinh tế giữa thành thị và nông thôn.

Khi xác định phương pháp và phương thức cụ thể trong chính sách kinh tế của chuyên chính vô sản, Lê-nin chỉ rõ rằng chính sách kinh tế mới là sự tiếp tục và phát triển kế hoạch xây dựng những cơ sở của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã được vạch ra vào mùa xuân 1918. Chú ý hoan cảnh đặc biệt năm 1921, Lê-nin đã nghiên cứu một cách toàn diện vấn đề lợi dụng thị trường và thương nghiệp. Những hình thức liên hệ kinh tế giữa công nghiệp và nông nghiệp đã

được xác định dần dần trên cơ sở kinh nghiệm. Trong thời gian đầu của bước quá độ sang chính sách kinh tế mới, Lê-nin thấy có thể cho phép tự do buôn bán, nhưng chỉ trong phạm vi trao đổi ở địa phương, đồng thời cho rằng mối liên hệ kinh tế giữa thành thị và nông thôn sẽ là sự trao đổi hàng hoá có tổ chức thông qua các cơ quan nhà nước và hợp tác xã. Về sau, mùa thu 1921, Người đã đi đến kết luận rằng thương nghiệp là hình thức duy nhất có thể chấp nhận được của sự liên minh giữa nông dân – với tư cách là những người sản xuất hàng hoá nhỏ – với công nghiệp.

Lê-nin thấy rằng cho phép tư nhân buôn bán có nghĩa là phục hồi phần nào các phần tử tư bản chủ nghĩa, rằng đó là một mối nguy nhất định. Nhưng – Người vạch rõ – chính sách kinh tế mới tuyệt nhiên không có nghĩa là cho phép hoàn toàn tự do buôn bán. Chính quyền xô-viết đã hạn chế và điều tiết việc tự do buôn bán, xuất phát từ lợi ích của nền chuyên chính vô sản, và đồng thời đã mở rộng thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã. Lê-nin kêu gọi "phát triển sự trao đổi bằng đủ mọi phương tiện và làm cho bằng được, không sợ chủ nghĩa tư bản, vì cái phạm vi đã quy định cho nó ở trong nước ta (về mặt kinh tế, thì do tước quyền sở hữu của địa chủ và tư sản; về mặt chính trị, do có chính quyền công nông) cũng đủ nhỏ hẹp, đủ "vừa phải"" (tr. 278 - 279).

Nghiên cứu để vạch ra chính sách kinh tế mới, Lê-nin thấy cần phải đưa tư bản tư nhân vào quỹ đạo "chủ nghĩa tư bản nhà nước" mà Người coi là biện pháp quá độ có thể thực hiện được để chuyển sang chủ nghĩa xã hội, và là phương thức để xúc tiến sự phát triển lực lượng sản xuất trong nước. Về hình thức sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thực tiễn, Lê-nin đề nghị hình thức tô nhượng, hình thức cho các nhà kinh doanh tư nhân thuê các công xưởng, nhà máy, xí nghiệp loại nhỏ, hình thức hợp tác

xã tư sản v.v.. Song người nêu ra rằng việc dần dần cải tạo xã hội chủ nghĩa chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa thông qua chủ nghĩa tư bản nhà nước, tuyệt nhiên không phải là sự phát triển hoà bình của chủ nghĩa tư bản thành chủ nghĩa xã hội, mà sự cải tạo đó được thực hiện dưới hình thức đấu tranh độc đáo giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản.

Do bọn tư bản nước ngoài không muốn tò nhượng vì trông chờ vào sự không vững chắc của Chính quyền xô-viết, còn việc phục hồi nền kinh tế ở nước ta thì lại tiến triển nhanh chóng hơn nhiều so với mức dự kiến vào năm 1921, cho nên việc áp dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước ở nước Nga xô-viết bị hạn chế và nó không đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế ở thời kỳ quá độ. Song khả năng sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước có lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã được khẳng định trong thực tiễn tại các nước dân chủ nhân dân.

Xem xét chính sách kinh tế mới theo quan điểm chiến lược, đường lối chung của đảng, Lê-nin đã xác định nhiệm vụ chính của nó là xây dựng cơ sở của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, tạo ra một nền công nghiệp cơ khí hùng hậu. Nhân vấn đề này, Lê-nin đã nêu tầm quan trọng của điện khí hoá trong việc xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội. "Nếu điện khí hoá được thực hiện trong 10 - 20 năm — Lê-nin viết — thì không sợ tí gì chủ nghĩa cá nhân của người tiểu nông và sự buôn bán tự do cản hở trong lưu thông địa phương. Nếu không điện khí hoá được thì bất luận thế nào cũng không tránh khỏi sự quay lại chủ nghĩa tư bản" (tr. 459).

Lê-nin cũng gắn triết vọng của công cuộc cải tạo kinh tế nông dân theo hướng xã hội chủ nghĩa với cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, với điện khí hóa toàn quốc. Ngay lúc bấy giờ, Người đã đặc biệt nhấn mạnh vai

trò của hợp tác xã trong việc tổ chức và giáo dục quần chúng nông dân. "Chính sách hợp tác xã, — Lê-nin viết — một khi thành công, sẽ giúp cho nền kinh tế nhỏ phát triển và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nền kinh tế nhỏ quá độ — trong một thời hạn không nhất định — lên nền đại sản xuất trên cơ sở tự nguyện kết hợp" (tr. 273). Quan niệm đó về hợp tác hoá nông dân được tiếp tục phát triển trong các tác phẩm sau này của V. I. Lê-nin. Chính sách kinh tế mới của Lê-nin là nhằm lôi cuốn quần chúng nông dân cơ bản vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, nó đảm bảo khả năng xây dựng chủ nghĩa xã hội nhờ sự cố gắng chung của giai cấp công nhân và nông dân lao động.

Căn cứ theo báo cáo của Lê-nin, đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga đã quyết định thay việc trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực; quyết định này là cơ sở của một đạo luật tương ứng đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua.

Đại hội cũng đã phê chuẩn bản dự thảo nghị quyết do Lê-nin thảo ra về việc cải thiện đời sống của công nhân và nông dân túng thiếu; nghị quyết này giao cho Ban chấp hành trung ương động viên sức lực và phương tiện của các cơ quan xô-viết để thi hành những biện pháp khẩn cấp nhằm cải thiện đời sống của quần chúng lao động.

Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga chú ý đặc biệt đến vấn đề thống nhất của đảng. Không có sự đoàn kết cao độ trong hàng ngũ đảng, không có kỷ luật sắt trong đảng, không có sự thống nhất về tổ chức và tư tưởng của đảng, thì không thể thực hiện được bước quá độ hết sức khó khăn sang chính sách kinh tế mới, không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Bọn tờ-rốt-kít, phái "đối lập công nhân", nhóm "tập trung dân chủ" và các nhóm cơ hội chủ nghĩa khác tiến hành cuộc đấu tranh có tính chất bè phái, đưa yêu sách đòi tự do bè phái và phân lập, do đó gây ra nguy cơ phân liệt trong đảng. Tại đại hội, giữa

một bên là đa số đại biểu ủng hộ Lê-nin và một bên là phái đối lập, đã nổ ra cuộc đấu tranh gay gắt trên những vấn đề quan trọng nhất về chính sách của đảng. Các nhóm chống đảng đã chống lại chính sách của Lê-nin, chống lại nguyên tắc tổ chức của đảng bôn-sê-vích. Trong báo cáo tổng kết của Ban chấp hành trung ương, trong báo cáo về sự thống nhất của đảng và thiên hướng công đoàn chủ nghĩa - vô chính phủ và trong bài diễn văn kết luận sau khi thảo luận bản báo cáo, Lê-nin đã vạch ra nguồn gốc của chủ nghĩa cơ hội, chỉ rõ rằng nguồn gốc của nó gắn liền với tình hình là ở nước ta tầng lớp tiểu tư sản chiếm một khối lượng rất đông đảo và nước ta đang bị chủ nghĩa tư bản bao vây. Người chỉ ra rằng trong điều kiện ấy, tình trạng tranh cãi trở nên nguy hiểm hết mức, vì nó làm suy yếu Đảng cộng sản, đe dọa nền chuyên chính vô sản. Không phải ngẫu nhiên mà kẻ thù của chủ nghĩa cộng sản không phải lúc nào cũng công khai tiến hành đấu tranh chống lại các hình thức mới của chính quyền, nhưng bao giờ chúng cũng tìm cách chộp lấy những sự bất đồng xảy ra trong nội bộ đảng cộng sản, luôn luôn chống lại vai trò lãnh đạo của đảng. Khi nói về bài học của cuộc nổi loạn ở Crôn-stát, Lê-nin nêu rõ rằng giai cấp tư sản phản cách mạng áp dụng sách lược mới là: bọn bạch vệ và phe cánh về hình thức không chống lại Chính quyền xô-viết, nhưng điên cuồng tấn công vào Đảng cộng sản, đưa ra khẩu hiệu "Xô-viết không có những người cộng sản tham gia" để rồi sau đấy sẽ phục hồi lại chính quyền của bọn tư bản và địa chủ. Vạch trần sách lược đó của bọn phản cách mạng, Lê-nin nhấn mạnh rằng điều kiện chủ yếu để thực hiện chuyên chính vô sản và xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Đại hội đã thông qua nghị quyết "Về sự thống nhất của đảng" do Lê-nin thảo ra, bắt phải giải tán ngay tất cả các nhóm có tính chất bè phái. Các tổ chức đảng được giao nhiệm vụ theo dõi chặt chẽ không để xảy ra bất kỳ một

hoạt động đối lập nào. Không thực hiện nghị quyết đó của đại hội thì sẽ bị khai trừ ngay ra khỏi đảng. Lê-nin coi sự thống nhất và đoàn kết nhất trí của Ban chấp hành trung ương có một ý nghĩa to lớn trong việc đoàn kết đội ngũ của đảng cộng sản. Theo đề nghị của Người, đại hội đã trao cho Ban chấp hành trung ương được quyền áp dụng mọi biện pháp tác động của đảng, kể cả việc khai trừ các ủy viên trung ương nào phá hoại kỷ luật hay để xảy ra tình trạng bè phái.

Nghị quyết "Về thiên hướng công đoàn chủ nghĩa và vô chính phủ chủ nghĩa trong đảng ta" do V. I. Lê-nin viết và được Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga thông qua, đã lên án gay gắt những quan điểm của phái "đối lập công nhân", phái này đem giai cấp công nhân đối lập với Nhà nước vô sản, hạ thấp vai trò của đảng cộng sản trong hệ thống chuyên chính vô sản. Lê-nin nêu ra rằng các quan niệm của phái "đối lập công nhân", luận điểm chính của họ nói rằng cần trao việc quản lý nền kinh tế cho "đại hội toàn Nga những người sản xuất", là biểu hiện của những sự dao động tiểu tư sản, vô chính phủ chủ nghĩa, là sự đoạn tuyệt hoàn toàn với chủ nghĩa Mác và thực tế là một mối đe dọa trực tiếp đối với nền chuyên chính vô sản. Đại hội đã nhận định rằng tuyên truyền những quan điểm của phái "đối lập công nhân" là một việc làm trái với danh hiệu đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga.

Những nghị quyết của Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga về sự thống nhất của đảng và những nghị quyết tiếp theo về vấn đề này đã trở thành nguyên tắc vững chắc trong sinh hoạt của đảng ta và đã đóng một vai trò rất to lớn trong việc tiếp tục đấu tranh chống tất cả mọi phe nhóm chống đảng. Kinh nghiệm của V. I. Lê-nin, của Đảng cộng sản Liên-xô trong cuộc đấu tranh cho sự thống nhất và đoàn kết nhất trí hàng ngũ đảng có một ý nghĩa lý luận và thực tiễn rất to lớn đối với phong trào cộng sản quốc tế.

Tại Đại hội X của đảng, Lê-nin đã đọc diễn văn về công đoàn. Đảng hết sức coi trọng việc giải quyết vấn đề này, vì vấn đề ở đây là phương pháp lãnh đạo quần chúng, phương thức lôi cuốn họ tham gia công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tổng kết cuộc tranh luận về công đoàn, Lê-nin đã luận chứng cho các nhiệm vụ của công đoàn trong thời đại chuyên chính vô sản, nêu rõ vai trò và ý nghĩa của công đoàn là trường học của chủ nghĩa cộng sản. Đại hội đã bác bỏ các quan điểm của bọn tờ-rốt-kít, của phái "đối lập công nhân" và các nhóm đối lập khác, thông qua cương lĩnh của Lê-nin đưa ra, xem đấy là cương lĩnh duy nhất đúng, nhằm đưa công đoàn tham gia giải quyết các nhiệm vụ kinh tế trước mắt trên cơ sở phát triển nền dân chủ công nhân, sáng kiến rộng rãi của quần chúng dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản.

Đại hội X của đảng có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới. Với nghị quyết chuyển sang chính sách kinh tế mới, đại hội đã mở ra một giai đoạn mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, vạch đường lối tiến lên chủ nghĩa xã hội; đại hội hết sức nhấn mạnh sự cần thiết phải có sự liên minh vững chắc giữa giai cấp vô sản và nông dân để xây dựng một xã hội mới, xã hội chủ nghĩa, nhấn mạnh vai trò ngày càng tăng của đảng cộng sản trong công cuộc xây dựng kinh tế, đại hội đã xác định những hình thức và phương pháp lãnh đạo quần chúng trong điều kiện mới.

Sau Đại hội X của đảng, Lê-nin tiếp tục nghiên cứu các vấn đề về chính sách kinh tế mới và lãnh đạo thực hiện chính sách đó. Người rất coi trọng vấn đề làm cho các cán bộ đảng cũng như quảng đại quần chúng lao động hiểu rõ thực chất của chính sách ấy. Với mục đích đó, đảng đã đẩy mạnh việc tuyên truyền giải thích các nghị quyết của đại hội trên một quy mô rộng lớn. Khắp nơi đều họp hội nghị tỉnh ủy, hội nghị đại biểu đảng, hội nghị các tổ chức đảng cơ sở, hội nghị bí thư chi bộ v.v..

Ngày 9 tháng Tư 1921, tại hội nghị các bí thư và những đại biểu có trọng trách của các chi bộ Đảng cộng sản (b) Nga ở thành phố và tỉnh Mát-xcơ-va, Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề thuế lương thực. Những bài phát biểu khác của Lê-nin in trong tập này cũng tập trung vào việc giải thích tính tất yếu của chính sách kinh tế mới, coi đó là chính sách duy nhất đúng của nhà nước vô sản trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội; đó là các bài: "Báo cáo về tó nhượng tại phiên họp đảng đoàn cộng sản của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga ngày 11 tháng Tư 1921", "Các bài diễn văn thu thanh vào đĩa" và bài được công bố lần đầu là "Lời phát biểu tại cuộc họp của đảng viên và đảng viên dự bị Đảng cộng sản (b) Nga khu vực Crem-li ngày 9 tháng Năm 1921", v.v..

Cuốn sách mỏng của Lê-nin "Bàn về thuế lương thực (Ý nghĩa của chính sách kinh tế mới và những điều kiện của chính sách ấy)" viết vào tháng Tư 1921 đã đóng một vai trò đặc biệt to lớn trong việc giải thích thực chất của chính sách kinh tế mới. Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ra quyết định đặc biệt, đề nghị các tổ chức đảng khu, tỉnh và huyện phải sử dụng rộng rãi cuốn sách mỏng "Bàn về thuế lương thực" trong công tác tuyên truyền của mình. Tác phẩm xuất sắc đó có một ý nghĩa lý luận rất to lớn. Trong tác phẩm đó, Lê-nin đã vạch những quy luật của thời kỳ quá độ và luận chứng cho chính sách kinh tế của chuyên chính vô sản. Những luận điểm phát triển trong cuốn "Bàn về thuế lương thực" đã làm phong phú thêm kho tàng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin.

Những tài liệu của Hội nghị X toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga họp vào ngày 26 - 28 tháng Năm 1921 chiếm một vị trí đáng kể trong tập này. Sổ dã hội nghị được triệu tập khẩn cấp là vì phải thảo luận lại một lần nữa về chính sách kinh tế mới, căn cứ vào kinh nghiệm thi hành chính sách ấy tại các địa phương. Trong tập này, lần đầu tiên trong

Toàn tập của V. I. Lê-nin, các tài liệu của Lê-nin liên quan đến công tác của hội nghị được trình bày một cách đầy đủ nhất. Trong số 12 văn kiện thì có 8 văn kiện được công bố lần đầu trong Toàn tập của V. I. Lê-nin. Trong các bài phát biểu tại hội nghị, Lê-nin đã bóc trần những lời lẽ mị dân của bọn đối lập cho rằng chuyển sang chính sách kinh tế mới là đảng từ bỏ phương châm công nghiệp hoá nước nhà. Lê-nin đã vạch rõ rằng chính sách kinh tế mới gắn liền khăng khít với kế hoạch điện khí hoá và khôi phục nền công nghiệp lớn. "Cơ sở thực sự và duy nhất để làm tăng các nguồn dự trữ của chúng ta, để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa chỉ có thể là đại công nghiệp" (tr. 366). Lê-nin đã bác bỏ mưu toan miêu tả việc chuyển sang chính sách kinh tế mới là một biện pháp tạm thời; Người giải thích rằng chính sách kinh tế mới nhằm mục đích xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, nó sẽ được thi hành "một cách nghiêm túc và lâu dài".

Hội nghị đã thông qua dự thảo nghị quyết của Lê-nin "Về chính sách kinh tế", trong đó đã chỉ ra rằng nhiệm vụ chính trị cơ bản lúc này là tất cả các cán bộ đảng và cán bộ chính quyền phải nắm đầy đủ và thi hành cho đúng chính sách kinh tế mới. Nghị quyết vạch ra cương lĩnh thực tiễn của công cuộc xây dựng kinh tế.

Lê-nin luôn luôn nhấn mạnh rằng lãnh đạo nền kinh tế quốc dân là nhiệm vụ chủ yếu và cơ bản của nhà nước vô sản và đảng cộng sản. "Trong nước ta, công tác kinh tế phải là sự nghiệp chung của tất cả mọi người, — Lê-nin nói. — Đối với chúng ta, đó là hoạt động chính trị có ý nghĩa nhất" (tr. 396 - 397). Lê-nin đòi hỏi những người cộng sản phải suy nghĩ sâu hơn nữa tất cả các vấn đề xây dựng kinh tế, nghiên cứu và tuyên truyền kinh nghiệm thực tiễn của chính sách kinh tế. Trong các bài phát biểu tại hội nghị và hàng loạt tác phẩm khác in trong tập này, Lê-nin kêu gọi xây dựng và thường xuyên củng cố nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa to lớn của những thành tựu kinh tế của đất nước xô-viết đối với thắng lợi của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới, đối với số phận của toàn thể loài người. "Hiện nay, — Người nói, — chúng ta ảnh hưởng tới cách mạng quốc tế chủ yếu là bằng chính sách kinh tế của mình... Cuộc đấu tranh đã chuyển sang lĩnh vực đó trên phạm vi toàn thế giới. Khi chúng ta giải quyết được nhiệm vụ đó, thì chúng ta sẽ giành được thắng lợi một cách chắc chắn và quyết định trên phạm vi thế giới" (tr. 410). Dựa ra luận điểm đó, Lê-nin xuất phát từ chỗ cho rằng trong quá trình hoà bình thi đua kinh tế giữa hai hệ thống xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, chủ nghĩa xã hội sẽ nêu rõ tính ưu việt toàn vẹn của mình so với chủ nghĩa tư bản. Người tin rằng những thành tựu của hệ thống xã hội chủ nghĩa sẽ tập hợp dưới lá cờ của chủ nghĩa cộng sản ngày càng đông đảo quần chúng lao động ở các nước tư bản và là tấm gương cổ vũ họ trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột, vì chủ nghĩa xã hội. Và cuộc sống đã xác nhận lời tiên đoán của Lê-nin. Những thành tựu của các nước xã hội chủ nghĩa có tác dụng cách mạng hoá to lớn đối với sự phát triển của cuộc đấu tranh giai cấp trong các nước tư bản, đối với sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc.

Những tác phẩm và những bài phát biểu của Lê-nin về các vấn đề chính sách kinh tế mới đã đóng một vai trò to lớn trong việc vũ trang về tư tưởng cho các cán bộ đảng và có một ý nghĩa to lớn đối với công cuộc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Liên-xô. Thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô đã hoàn toàn xác nhận sự đúng đắn của cương lĩnh Lê-nin về cải tạo xã hội chủ nghĩa nước Nga. Quá trình phát triển lịch sử cũng đồng thời chỉ rõ rằng áp dụng những nguyên tắc của chính sách kinh tế mới là một sự tất yếu với mức độ này hay mức độ khác đối với tất cả các nước đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các đảng cộng